TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 29/2020/HNGĐ-ST Ngày: 07 - 9 - 2020 V/v: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiêm.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Thành và bà Trần Thị Huệ.
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020 tại phòng xử án Toà án nhân dân huyện Ninh Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 115/2020/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Trương Thị Mỹ Th, sinh năm 1990 (*Có mặt*).
Địa chỉ: số X Quốc lộ 55, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận
- Bị đơn: anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1990 (*Vắng mặt*).
Địa chỉ: Thôn Hộ Diêm, xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/5/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trương Thị Mỹ Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Mỹ Th quen biết với anh Nguyễn Hoàng H vào năm 2010 khi làm chung công ty tại quận 12- TPHCM. Sau một thời gian tìm hiểu được sự đồng ý của hai gia đình đã tự nguyện tiến tới hôn nhân và có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán địa phương. Vợ chồng đăng ký kết hôn ngày 04/3/2013 tại UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận, theo giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyển số I/2013. Sau khi kết hôn thì vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống đến khi sinh cháu Nguyễn Ngọc Thu H1, sinh ngày 02/6/2015 thì về sinh sống tại Thôn Hộ Diêm, xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận được 02 tháng thì về lại nhà ngoại ở Thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận cho đến nay.

Cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói

chung bắt đầu từ năm 2018. Nguyên nhân theo chị Thanh trình bày là do anh H sống không có trách nhiệm với gia đình, ham mê cờ bạc, rượu chè và vợ chồng đã ly thân từ 30/4/2018 cho đến nay, tình cảm vợ chồng đã phai nhạt, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn để đoàn tụ, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, nên chị Thanh yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân chị Trương Thị Mỹ Th và anh Nguyễn Hoàng H có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thu H1, sinh ngày 02/6/2015, hiện đang sống với chị Thanh. Chị Thanh trình bày hiện nay làm công nhân Công ty TNHH Đầu tư Quốc Tế Việt Đức – Chi nhánh Tánh Linh, thu nhập bình quân khoảng 5.000.000 đồng/tháng, có phiếu lương xác nhận của công ty. Chị Thanh nhận thấy mình có đủ điều kiện để nuôi con để đảm bảo cháu phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần. Do đó, khi ly hôn chị Thanh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: chị Trương Thị Mỹ Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng H đã được Tòa án Thông báo các văn bản tố tụng hợp lệ để tham gia tố tụng thực hiện quyền nghĩa vụ của mình, nhưng anh H từ chối tham gia tố tụng, nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai để ghi nhận ý kiến của anh H đối với các yêu cầu khởi kiện của chị Thanh và Tòa án đã xác minh niêm yết các văn bản tố tụng theo qui định.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Trương Thị Mỹ Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các ý kiến đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn Trương Thị Mỹ Th đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng; bị đơn Nguyễn Hoàng H từ chối tham gia tố tụng, cố tình trốn tránh không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; cho chị Trương Thị Mỹ Th được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng H. Giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thu H1, sinh ngày 02/6/2015 cho chị Thanh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, chị Thanh không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét. Chị Thanh không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà. Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải nhận định:

[1].Về tố tụng: Chị Trương Thị Mỹ Th có đơn yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng H và yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn. Nên có căn cứ xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*" theo qui định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Anh Nguyễn Hoàng H là người bị kiện có nơi cư trú tại thôn Hộ Diêm, xã Hộ

Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân đân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về sự vắng mặt của bị đơn: Bị đơn anh Nguyễn Hoàng H đã được tống đạt giấy báo đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng không chấp hành. Tòa án đã lập biên bản từ chối tham gia tố tụng và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo qui định nhưng anh H vẫn cố tình vắng mặt lần hai không có lý do; do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành giải quyết vụ án theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Mỹ Th và anh Nguyễn Hoàng H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Qua lời khai của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Quá trình chung sống, đến năm 2018 cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung. Nguyên nhân theo chị Thanh trình bày là do anh H sống không có trách nhiệm với gia đình, ham mê cờ bạc, rượu chè và vợ chồng đã ly thân từ 30/4/2018 cho đến nay, tình cảm vợ chồng đã phai nhạt, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn để đoàn tụ, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, nên chị Thanh yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H.

Trong thời gian chuẩn bị xét xử Tòa án đã Thông báo các văn bản tố tụng, thời gian mở phiên tòa; nhưng anh Nguyễn Hoàng H từ chối tham gia tố tụng, cố tình trốn tránh nên anh H được xem như từ bỏ thực hiện quyền nghĩa vụ của mình và hậu quả pháp lý anh H phải chịu theo qui định của pháp luật.

Theo biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân của chị Thanh và anh H ngày 25/6/2020, chính quyền địa phương xác nhận thực tế vợ chồng anh Nguyễn Hoàng H và chị Trương Thị Mỹ Th có xảy ra mâu thuẫn; vợ chồng không còn sống chung với nhau và đã ly thân như chị Thanh trình bày là đúng sự thật.

Từ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cho thấy anh Nguyễn Hoàng H đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị Trương Thị Mỹ Th xin được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng H.

[3] Về con chung: Chị Trương Thị Mỹ Th và anh Nguyễn Hoàng H có một người con chung là cháu Nguyễn Ngọc Thu H1, sinh ngày 02/6/2015; hiện đang chung sống với chị Thanh tại Thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Sau khi ly hôn, chị Thanh có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét nguyện vọng nuôi con chung của chị Trương Thị Mỹ Th thì thấy: Cháu Nguyễn Ngọc Thu H1, sinh ngày 02/6/2015 tính đến ngày xét xử sơ thẩm mới hơn 05 tuổi, là trẻ em gái; từ khi sinh ra đến nay vẫn do chị Thanh trực tiếp nuôi dưỡng và sống với chị Thanh tại nhà ngoại ở Bình Thuận, cháu Hà đã quen môi trường sinh hoạt, học tập và từ đó đến nay anh H cũng không thực hiện nghĩa vụ của một người cha đối với con. Về điều kiện kinh tế: Chị Thanh hiện nay làm công nhân tại Công ty TNHH Đầu tư Quốc Tế Việt Đức – Chi nhánh Tánh Linh,

thu nhập bình quân khoảng 5.000.000 đồng/tháng, có phiếu lương xác nhận của công ty; nên có đủ điều kiện để nuôi con chung phát triển đầy đủ về thể chất, tinh thần. Vì vậy, việc giao cháu Hà cho chị Trương Thị Mỹ Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Hà trưởng thành (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động tự túc nuôi sống bản thân là phù hợp với điều kiện thực tế và đúng quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị Thanh không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trương Thị Mỹ Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: chi Trương Thị Mỹ Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) theo quy định tại khoản 4 điều 147 của BLTTDS và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Từ những nhận định nêu trên, xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Mỹ Th đối với anh Nguyễn Hoàng H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Mỹ Th được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Thu H1, sinh ngày 02/6/2015 cho chị Trương Thị Mỹ Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi, có khả năng lao động tự túc nuôi sống bản thân). Anh Nguyễn Hoàng H không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị Trương Thị Mỹ Th không yêu cầu.

Sau khi ly hôn cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Khi có căn cứ theo qui định tại khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: chị Trương Thị Mỹ Th không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

4. Về án phí: chị Trương Thị Mỹ Th phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) chị Thanh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0021439 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (*chị Thanh đã nộp đủ án phí*).

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 07/9/2020), bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- CCTHADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ (GCNKH số 05, quyển 01/2013, ngày 04/3/2013);
- UBND xã H;
- Lưu HS + Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nghiêm